TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 140/2021/QĐST-HNGĐ	*Hạ Hòa, ngày 03 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 213/2021/TLST/HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu 2, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh Nguyễn Song H, sinh năm 1984, địa chỉ: Khu 2, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hạ Hòa, địa chỉ: Khu 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn H, chức vụ và địa chỉ nơi làm việc: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ, là người đại diện theo ủy quyền của (Văn bản ủy quyền ngày 19/9/2019).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2021

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Song H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Song H thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Anh Nguyễn Song H trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Nguyễn Thanh T, sinh ngày 29/8/2010 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 23/3/2013.

Chị N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Thanh T mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu Nguyễn Thanh T thành niên và lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức: Không có.

- Về công nợ: Anh Nguyễn Song H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hạ Hòa số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và lãi phát sinh theo sổ vay vốn.

- Về án phí: Chị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và nộp 150.000 án phí cấp dưỡng nuôi con.

Các đương sự tự thỏa thuận phân chia nghĩa vụ về tài sản chung trước khi Tòa án tiến hành hòa giải nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với việc phân chia nghĩa vụ về tài sản chung.

Xác nhận chị N đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số **0002763** ngày **12/7/2021** của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, vì vậy chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa;
- UBND xã Đ, huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP-KT.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Đình Chi